TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 379/2017/HSST
Ngày 29/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

2. Bà Hoàng Thị Thiệu

- Thư ký phiên tòa: **Ông Lê Quang Đạo** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội *tham gia phiên tòa*: **Bà Nguyễn Hương Giang**, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 465/2017/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 473/2017/HSST-QĐ ngày 11 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Ngọc H. – Sinh năm 1993; ĐKHKTT: Số 68 ngách 3/20 phố T, phường T., quận K., Thành phố Hà Nội; Nơi ở: Không xác định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông: Vũ Ngọc H. và bà Đàm Thị Kim T., có vợ là Nguyễn Thị T. và có 1 con sinh năm 2008; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 329/2012/HSST ngày 28/12/2012 bị Tòa án nhân dân quận K. xử phạt 20 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chưa xóa án tích); Tại bản án số 220/2014/HSST bị Tòa án nhân dân huyện A. xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 15/10/2015 (chưa xóa án tích); Danh chỉ bản số 488 lập ngày 5/10/2017 tại Công an quận Hai Bà Trưng; Bị cáo bị tạm giữ ngày 30/9/2017, tạm giam ngày 09/10/2017; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội, số giam 5237, buồng giam 06 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Đinh Văn Q. (Sinh năm 1987; HKTT: Thôn C – Xã T. – Huyện V. – Tỉnh B.). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền ăn tiêu nên khoảng 22h30’ ngày 29/9/2017, Vũ Ngọc H. đi lòng vòng các tuyến phố mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà số 4 hẻm 624/12/75 phố K, phường T., quận T., Thành phố Hà Nội, H. phát hiện nhà không khóa cổng và cửa , trong nhà có dựng chi ếc xe máy Dream BKS 35B1 - 214.80. Khi đó chủ nhà là anh Đinh Văn Q . đang ngủ trong nhà. Lợi dụng anh Q. ngủ say, H. dùng một chiếc chìa khóa xe máy để mở khóa điện nhưng không mở được nên đã dắt chiếc xe máy ra ngoài. Nhưng khi vừa dắt xe ra đến cổng thì bị anh Đinh Văn A. và Đinh Văn T. (là anh họ của Q. ở cùng nhà) phát hiện bắt giữ trình báo Công an phường T., quận T.. Vật chứng thu giữ là chiếc xe máy Dream mầu nâu BKS 35B1-214.80 và 01 chiếc chìa khóa đối tượng sử dụng mở khóa điện để trộm cắp.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng ra quyết định trưng cầu định giá tài sản. Tại kết luận định giá số 150/KL-HĐ ĐGTS ngày 27/11/2017 của hội đồng định giá trị tài sản quận Hai Bà Trưng xác định chiếc xe máy trên trị giá 3.500.000VND (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Qua xác minh, xác định nguồn gốc xe máy Dream mầu nâu BKS 35B-214.80 có chủ tài sản là anh Đinh Văn Q., xe có kiểu dáng Dream nhưng mang nhãn hiệu Boss và đăng ký mang tên anh trai anh Q. là Đinh Văn L. (HKTT: Thôn C – Xã T. – Huyện V. – Tỉnh B.), xác minh xe không có trong dữ liệu xe tang vật. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho anh Quang, anh Q. không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Ngọc H. khai nhận cùng tham gia trộm cắp chiếc xe còn có Trương Ngọc H. (Sinh ngày 11/2/2004; HKTT: 29/10 phố D., phường X., quận Đ, Hà Nội).

Tại cơ quan công an, Trương Ngọc H. không thừa nhận việc đi trộm cắp xe máy với Vũ Ngọc H. như đã nêu trên. Tài liệu hiện có trong hồ sơ chưa đủ căn cứ để xác định Trương Ngọc H. đã thực hiện hành vi trộm cắp cũng Vũ Ngọc H..

Ngoài vụ trộm cắp nêu trên, Vũ Ngọc H. còn khai nhận đã thực hiện 09 vụ trộm cắp xe máy khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Xe máy Dream mầu nâu SM: 00007625; SK: 007625

Khoảng cuối tháng 7/2017. H. một mình đi đến khu vực phường Đ – quận B. thì phát hiện một chiếc xe máy Dream mầu nâu (không nhớ biển số) đang để trước cửa 455 phố L.. H. đã dùng một chiếc chìa khóa xe máy cắm vào ổ khóa rồi lắc qua lắc lại nhiều lần cho đến khi mở được khóa điện rồi trộm cắp chiếc xe máy trên đem bán cho Bùi Tiến H. (sn: 1974, NKTT: 22 ngõ L., p. B.,

quận K., Hà Nội) được 2.500.000VND (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Được H. cho biết là xe máy trên do H. vừa trộm cắp được mà có, nhưng vì ham rẻ nên H. vẫn đồng ý mua. Sau khi mua bán xe máy, H. đưa lại cho Bùi Tiến H. 500.000VND để cảm ơn. Số tiền 2 triệu còn lại H. đã ăn tiêu hết. Bùi Tiến H. đã tháo đôi bánh ra để định thay thế sửa chữa bán cho được giá. Nhưng chưa tiêu thụ được thì bị Cơ quan công an phát hiện khám xét và thu giữ.

Qua tra cứu chiếc xe máy trên, xác định đăng ký mang tên Nguyễn Bá M. (HKTT: Xã N., huyện T., Thành phố Hà Nội). Xe máy không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng . Giám định chiếc xe trên có số khung, số máy nguyên thủy.

Tiến hành ghi lời khai ông M. được biết năm 2015 ông M. đã bán chiếc xe máy trên cho một người không quen biết được 1.700.000VND. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu xe máy trên.

Qua định giá, xe máy trên trị giá 1.000.000VND (Một triệu đồng)

Cơ quan điều tra đã rà soát tại công an phường không có ai trình báo mất xe máy có đặc điểm trên.

Vụ thứ 2: Xe máy Dream mầu nâu SM: 0323473; SK: 0323473

Khoảng cuối tháng 8/2017, H. một mình đi vào khu vực Hanel Long Biên – P. Đ. – quận B., Thành phố Hà Nội. Tại đây H. phát hiện có một chiếc xe máy Dream màu nâu không người trông giữ. Vẫn thủ đoạn như trên, H. đã trộm cắp được chiếc xe máy trên rồi đem bán cho Bùi Tiến H. được 2.000.000VND. Biết là xe máy do H. trộm cắp nhưng vì ham rẻ Bùi Tiến H. vẫn đồng ý mua. Số tiền trên H. đã ăn tiêu hết. Sau khi mua được chiếc xe máy trên, Bùi Tiến H. chưa kịp tiêu thụ thì bị cơ quan điều tra khám xét nơi ở, thu giữ.

Qua tra cứu xe máy trên mang biển kiểm soát: 29F1 - 7914, đăng ký mang tên Lê Đình Ph . (HKTT: 853-H22 phố M. – Phường M. – Q. M. – Thành phố Hà Nội). Xe máy không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng . Giám định chiếc xe trên có số khung, số máy nguyên thủy.

Tiến hành ghi l ời khai ông P., ông P. khai không mua, không đăng ký chiếc xe máy nào có đặc điểm như trên.

Qua định giá, xe máy trên trị giá 5.000.000VND (Năm triệu đồng).

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại địa chỉ nhưng không có ai trình báo bị mất chiếc xe có đặc điểm trên.

Vụ thứ 3: Xe máy Dream mầu nâu SM: 0058147; SK: 057746

Khoảng đầu tháng 9/2017, H. một mình trộm cắp chiếc xe máy Dream mầu nâu đặc điểm nêu trên tại 107/3A phố N, tổ 47 phường H. – quận M. – Thành phố Hà Nội rồi đem bán cho Bùi Tiến H. được 2.000.000 VND. Dù biết là xe máy do H. trộm cắp nhưng vì ham rẻ H. vẫn đồng ý mua. Số tiền trên H. đã ăn tiêu hết. Sau khi mua được xe máy H. đã tháo bánh xe ra định thay thế bánh

mới để bán cho được giá nhưng chưa kịp tiêu thụ thì bị cơ quan điều tra khám xét thu giữ.

Qua tra cứu xe máy có số khung , số máy trên kh ông có trong dữ liệu xe máy do CSGT quản lý. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu xe máy trên.

Qua định giá, xe máy trên trị giá 1.000.000VND (Một triệu đồng).

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại địa chỉ nhưng không có ai trình báo bị mất chiếc xe có đặc điểm trên.

Vụ thứ 4: Khoảng đầu tháng 7/2017, H. rủ Trương Ngọc H. đi trộm cắp xe máy. Khi đến quán internet ngách 34/232 phố T, Trương Ngọc H. đứng ngoài cảnh giới còn H. dùng một chiếc chìa khóa xe máy để phá ổ khóa xe máy Wave màu đồng đang dựng trước cửa quán. Sau đó Hà đem xe máy bán cho Bùi Tiến H. (có lai lịch nêu trên) được 2.000.000VND (Hai triệu đồng). Số tiền trên, H. và Trương Ngọc H. đã ăn tiêu hết. Qua đối chất, Trương Ngọc H. không thừa nhận tham gia cùng H. trộm cắp xe máy trên. Bùi Tiến H. cũng không thừa nhận mua xe máy trên của H.. Hiện chưa thu hồi được xe máy vật chứng Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại địa chỉ nhưng không có ai trình báo bị mất chiếc xe có đặc điểm trên.

Vụ thứ 5: Khoảng giữa tháng 7/2017, H. và Trương Ngọc H. trộm cắp một chiếc xe máy Wave mầu đen tại đê K. – P. H. – quận M. – Thành phố Hà Nội. Xe máy trên H. đem bán cho Bùi Tiến H. được 2.000.000VND (Hai triệu đồng). Qua đối chất, Trương Ngọc H. không thừa nhận tham gia cùng H.à trộm cắp xe máy trên. Bùi Tiến H. cũng không thừa nhận mua xe máy trên của H.à. Hiện chưa thu hồi được xe máy vật chứng. Rà soát tại địa chỉ trên không có ai bị mất chiếc xe có đặc điểm trên và không có ai chứng kiến sự việc. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại địa chỉ nhưng không có ai trình báo bị mất chiếc xe có đặc điểm trên.

Vụ thứ 6: Sau vụ trên khoảng 5 ngày, H. và Trương Ngọc H. trộm cắp được một chiếc xe máy Wave màu đỏ ở tổ dân phố T. – xã X. – huyện L. – Thành phố Hà Nội. Chiếc xe máy trên, hai đối tượng chưa tiêu thụ được nên đã giữ lại sử dụng và dùng làm phương tiện đi trộm cắp các vụ sau.

Qua đối chất, Trương Ngọc H. không thừa nhận tham gia cùng H. trộm cắp xe máy trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại địa chỉ nhưng không có ai trình báo bị mất chiếc xe có đặc điểm trên.

Vụ thứ 7: Sau vụ trên khoảng 7 ngày, H. và Trương Ngọc H. tiếp tục trộm cắp 01 chiếc xe máy Wave màu đồng tại khu vực gần trường tiểu học Vĩnh Tuy. H. đem xe máy bán cho Bùi Tiến H. được 3.000.000VND (Ba triệu đồng), H. cho lại Bùi Tiến H. 500.000VND (Năm trăm nghìn đồng). Số tiền còn lại H. và Trương Ngọc H. đã ăn tiêu hết. Qua đối chất, Trương Ngọc H. không thừa nhận

tham gia cùng H. trộm cắp xe máy trên. Bùi Tiến H. cũng không thừa nhận mua xe máy trên của H.. Hiện chưa thu hồi được xe máy vật chứng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại địa chỉ nhưng không có ai trình báo bị mất chiếc xe có đặc điểm trên.

Vụ thứ 8: Khoảng đầu tháng 8/2017, H. đi bộ một mình trộm cắp chiếc xe máy Wave màu xanh ở gần trường Tiểu học Vĩnh Tuy. H. đem xe đến bán cho Bùi Tiến H. được 3.000.000VND (Ba triệu đồng). Số tiền trên H. đã ăn tiêu hết. Qua đối chất, Trương Ngọc H. không thừa nhận tham gia cùng H. trộm cắp xe máy trên. Bùi Tiến H. cũng không thừa nhận mua xe máy trên của H.. Hiện chưa thu hồi được xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại địa chỉ nhưng không có ai trình báo bị mất chiếc xe có đặc điểm trên.

Vụ thứ 9: Khoảng giữa tháng 9/2017, H. một mình trộm cắp xe máy Wave anpha mầu đen trong khu đô thị Time City. Sau khi trộm được xe, H. đã đem bán cho Bùi Tiến H. được 2.000.000VND. Số tiền trên, H. đã ăn tiêu hết. Bùi Tiến H. không thừa nhận đã mua xe máy trên của H..

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại địa chỉ nhưng không có ai trình báo bị mất chiếc xe có đặc điểm trên.

Tại cơ quan Công an, Bùi Tiến H. thừa nhận có mua 03 chiếc xe máy do H. trộm cắp mà có.

Căn cứ tài liệu đã thu thập, cơ quan Cơ quan điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Bùi Tiến H . tại 22 ngõ L. – P. B. – quận K. – Thành phố Hà Nội.

Qua khám xét khẩn cấp đã phát hiện thu giữ 05 (năm) chiếc xe máy:

- 01 Xe máy Dream mầu nâu (không có 2 bánh xe, không yếm, không biển kiểm soát); SM: 007625; SK: 007625
- 01 Xe máy Dream mầu nâu BKS: 31 – 645 – T1; SM: 0323473; SK: 0323473
- 01 Xe máy Dream mầu nâu không có 2 bánh xe, không yếm, không biển kiểm soát); SM: 0058147; SK: 057746
- 01 Xe máy Dream mầu nâu BKS: 29H4 – 0372; SM: 0207878; SK: 010004
- 01 Xe máy Attila mầu đỏ BKS: 29C1 – 155.48; SM: 003915

Trong số xe máy trên có 03 chiếc là xe máy Bùi Tiến H. khai mua của H.. Còn chiếc xe máy Attila mầu đỏ BKS: 29C1 – 155.48 và Dream mầu nâu BKS: 29H4 – 0372, Bùi Tiến H. khai của khách đem đến sửa.

Qua đấu tranh, các đối tượng khai nhận trộm cắp và tiêu thụ xe máy như sau:

Đối với 02 chiếc xe máy còn lại trong số 05 chiếc thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Bùi Tiến H. gồm 01 Xe máy Dream mầu nâu BKS: 29H4 – 0372; SM: 0207878; SK: 010004 và 01 Xe máy Attila mầu đỏ BKS: 29C1 – 155.48; SM: 003915. Bùi Tiến H. khai nhận của khách đem đến sửa nhưng chưa đến lấy.

Qua xác minh đăng ký xe máy Attila mang tên Lưu Thị P. (Trú tại: 54 ngõ 3/20 phố T. – quận K. – Thành phố Hà Nội).

Tiến hành xác minh xác định bà P. đã cho cháu gái tên Nguyễn Kim L. (Sinh năm: 1991; Trú tại: Số 1 ngách 13 ngõ 176 phố Đ. – phường Đ. – quận M. – Hà Nội). Chị L. cho biết cách đây khoảng 4 tháng đã nhờ một người tên S. ở Lĩnh Nam cầm cố chiếc xe máy trên được 2.000.000VND. Sau đó chị L. không chuộc lại vì không có tiền. Chị L. không biết nhà ông S. ở đâu.

Đối với xe máy Dream mầu nâu BKS: 29H4 – 0372; SM: 0207878; SK: 010004, qua tra cứu số khung và số máy không có dữ liệu CSGT quản lý. Tra cứu biển kiểm soát 29H4 – 0372, xác định chủ đăng ký mang tên Tống Thanh P. (Sinh năm: 1959; Trú tại: Số 1 phố T – phường Đ. – quận B. – Thành phố Hà Nội). Qua xác minh được biết ông P. đã chết. Tiến hành ghi lời khai bà Nguyễn Thị Thanh M. là vợ ông P. được biết năm 2001, ông P. đã đem chiếc xe máy trên cho một người bạn. Việc cho tặng không có giấy tờ gì nên bà M. không biết ông P. cho ai.

Căn cứ vào những tài liệu đã thu thập trong quá trình điều tra, xác định hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Bùi Tiến H. đã rõ. Tại cơ quan Công an, Bùi Tiến H. khai nhận đã mua 03 (ba) chiếc xe máy do H. trộm cắp và đã bị cơ quan điều tra khám xét thu giữ. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa xác định được người bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan đến hành vi của Bùi Tiến H. cùng 05 (năm) chiếc xe máy thu giữ khi khám xét và những vụ trộm cắp chưa xác định được người bị hại để tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với Trương Ngọc H. sinh ngày 11/02/2004, hiện chưa đủ 14 tuổi, tại cơ quan công an H. không khai nhận hành vi cùng Vũ Ngọc H. đi trộm cắp tài sản những vụ nêu trên. Do vậy không đề cập vấn để xử lý đối với Trương Ngọc H..

Tại bản Cáo trạng số 234/CT/VKS-HS ngày 24/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo Vũ Ngọc H. về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên.

Người bị hại anh Đinh Văn Q. đã được triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, anh Q. đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan

điều tra, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử bình thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H. mức án từ 36 tháng đến 48 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe máy bị gãy chìa.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào kết luận định giá của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h30' ngày 29/9/2017, tại nhà số 4 hẻm 624/12/75 phố K., phường T. , quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Vũ Ngọc H. có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy kiểu dáng Dream mầu nâu BKS 35B1-214.80 trị giá 3.500.000đ của anh Đinh Văn Q..

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích là tư lợi. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, bị cáo còn khai nhận đã thực hiện 09 vụ trộm cắp tài sản khác tại một số địa bàn khác nhau tại thành phố Hà Nội. Do quá trình điều tra chưa xác định được người bị hại là chủ sở hữu hợp pháp

của các tài sản này nên việc Cơ quan điều tra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến những vụ trộm cắp tài sản này để tiếp tục xác minh làm rõ là có căn cứ.

Bị cáo có 02 tiền án: Tại bản án số 329/2012/HSST ngày 28/12/2012 bị Tòa án nhân dân quận K. xử phạt 20 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chưa xóa án tích); Tại bản án số 220/2014/HSST bị Tòa án nhân dân huyện A. xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 15/10/2015 (chưa xóa án tích). Bản án của Tòa án nhân dân huyện A. đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, chưa được xóa án tích, đến ngày 29/9/2017 bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét : tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo , ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc chìa khóa xe máy bị gãy chìa là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí; quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Vũ Ngọc H.** phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2.Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Vũ Ngọc H.** 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe máy bị gãy chìa.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số TV74/18 ngày 29/12/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng các điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận :
- Bị cáo, người bị hại;
- Viện kiểm sát ND Q. Hai Bà Trưng;
- Công an Q. Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Q. Hai Bà Trưng;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- UBND P. T., Q. K., Hà Nội;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Phương